

Số: 342/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 51, 53, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 288/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Đinh Minh Bảo H, sinh năm 1986 .

Trú tại: Số 3 kiệt 354 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đức, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

+ Chị Nguyễn Thị Xuân Y, sinh năm 1987.

Trú tại: Số 3 kiệt 354 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đức, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre vào ngày 07/01/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống. Anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y không còn quan tâm lẫn nhau từ năm 2021 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, nên anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y công nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Đinh Nguyễn Bảo H, sinh ngày 13/7/2014 và Đinh Nguyễn Bảo P, sinh ngày 11/7/2018. Hiện nay 02 cháu đang ở với chị Y.

Nay ly hôn anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự nguyện thỏa thuận như sau: Giao 02 cháu tên là Đinh Nguyễn Bảo H, sinh ngày 13/7/2014 và

Đình Nguyễn Bảo P, sinh ngày 11/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Xuân Y trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung : Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự thỏa thuận giải quyết về tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y cùng công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y mỗi người phải chịu lệ phí dân sự 150.000 đồng, nH anh H, chị Y đã tạm nộp tạm ứng lệ phí đủ 300.000 đồng. Căn cứ biên lai số 0003270 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y đã nộp đủ lệ phí, nay không phải nộp nữa.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 30/6/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH :**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y công nhận vợ chồng có 02 con chung tên là Đình Nguyễn Bảo H, sinh ngày 13/7/2014 và Đình Nguyễn Bảo P, sinh ngày 11/7/2018. Hiện nay 02 cháu đang ở với chị Y.

Nay ly hôn anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự nguyện thỏa thuận như sau: Giao 02 cháu Đình Nguyễn Bảo H, sinh ngày 13/7/2014 và Đình Nguyễn Bảo P, sinh ngày 11/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Xuân Y trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành. Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y tự thỏa thuận giải quyết về tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y cùng công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đình Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y mỗi người phải chịu lệ phí dân sự 150.000 đồng, nH anh H, chị Y đã tạm nộp tạm ứng lệ phí đủ 300.000 đồng. Căn cứ biên lai số 0003270 ngày 12/5/2022 của Chi cục

Thi hành án dân sự thành phố H. Anh Đinh Minh Bảo H và chị Nguyễn Thị Xuân Y đã nộp đủ lệ phí, nay không phải nộp nữa.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSNDTP H;
- UBND thị trấn Thanh Phú,  
huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre ;  
(ĐKKH số 03 ngày 07/01/2013);
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Huê**